

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 năm 2016

I. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

1.1. Nông nghiệp:

Tính đến ngày 15/02/2016, toàn tỉnh cơ bản đã gieo cấy xong diện tích lúa vụ Đông Xuân 2015-2016. Do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại và mưa nhiều nên tiến độ gieo trồng các loại cây như lạc, ngô, sắn...đều chậm so với lịch thời vụ. Đến nay, cây lúa đã gieo cấy được 25.259 ha, giảm 1,2% so với cùng kỳ vụ Đông Xuân 2014-2015. Các loại cây trồng khác như cây ngô đã gieo trồng được 2.158 ha, giảm 7,9% so với cùng kỳ năm trước; cây khoai lang 1.425 ha, giảm 5,3%; cây sắn 6.622 ha, giảm 5%; cây lạc 2.451 ha, giảm 37,1%; rau các loại 2.877 ha, giảm 5,9%; đậu các loại 401 ha, giảm 4,5%; cây ớt 198 ha, giảm 3,9%...

Do ảnh hưởng của đợt rét kéo dài nên nhiều loại cây trồng chủ yếu bị nhiễm bệnh như có bệnh héo rũ, sâu ăn lá, rệp hại trên cây lạc; rụng lá trên cây tiêu...

Về chăn nuôi: Ước tính đến 01/02/2016, đàn trâu có 24.600 con, tăng 0,4% so với cùng thời điểm năm trước; đàn bò có 54.950 con, tăng 7,7%; đàn lợn (không tính lợn sữa) có 242.000 con, tăng 2,3%. Đàn gia cầm có 2.085 nghìn con, giảm 3,7%; trong đó: đàn gà có 1.550 nghìn con, tăng 2%.

Công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ tại các lò mổ tập trung, các điểm giết mổ nhỏ lẻ, các chợ, siêu thị, các quầy kinh doanh sản phẩm gia súc, gia cầm chưa qua chế biến được tăng cường nhằm góp phần đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trước, trong và sau Tết.

Tình hình dịch lở mồm long móng (LMLM): Từ đầu tháng 2 đến nay, trên địa bàn tỉnh dịch đã xảy ra 05 ổ dịch lở mồm long móng ở 05 xã, thị trấn của các huyện Gio Linh, Cam Lộ và Triệu Phong. Tổng số gia súc mắc bệnh là 86 con trâu bò của 31 hộ dân.

Qua kiểm tra và điều tra dịch tễ, bước đầu nhận định: nguồn dịch xảy ra tại chỗ, gia súc phát bệnh trong những ngày sát Tết nên dân tự chữa trị và không báo cho thú y cơ sở, làm dịch lây lan nhanh. Ngay sau có thông tin dịch, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT và Chi cục Thú y đã kiểm tra, làm việc với UBND các xã có dịch triển khai các biện pháp phòng, chống theo quy định. Tỉnh đã trích ngân sách 700 triệu đồng để mua vắc xin phòng chống dịch. Tình hình bệnh

LMLM trên địa bàn có dịch đã cơ bản được khống chế. Cơ quan chức năng và địa phương tiếp tục theo dõi để không cho dịch bệnh tái phát.

1.2. Lâm nghiệp

Trong tháng, các địa phương tiếp tục hoàn thành công tác trồng rừng tập trung theo kế hoạch. Sản lượng gỗ khai thác tháng 02/2016 ước đạt 10.663 m³, tăng 6,9% so với cùng tháng năm trước; khai thác củi ước đạt 8.060 ste, giảm 15,9%. Tính chung 2 tháng đầu năm, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 24.571 m³, tăng 10% so với cùng kỳ năm trước; khai thác củi ước đạt 16.128 ste, giảm 21,7%.

Tiếp tăng cường đấu tranh, ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng; qua đó đã phát hiện, bắt giữ 49 vụ vi phạm hành chính; xử lý vi phạm hành chính 39 vụ, lâm sản tịch thu 40,5 m³ gỗ các loại; phạt tiền 240 triệu đồng.

1.3. Thủy sản

Diện tích thả giống nuôi trồng thủy sản 2 tháng đầu năm 2016 ước đạt 1.665 ha, tăng 2,8% (+45 ha) so với cùng kỳ năm trước; trong đó: nuôi cá 1.500 ha, tăng 1,4% (+20 ha); nuôi tôm thẻ chân trắng 165 ha, tăng 17,9% (+25 ha). Tổng sản lượng thủy sản tháng 02/2016 ước đạt 2.102 tấn, tăng 3,5% so với cùng tháng năm trước. Tính chung 2 tháng đầu năm ước đạt 4.470 tấn, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm trước.

Về khai thác thủy sản ước đạt 1.345 tấn, tăng 4,4% so với cùng tháng năm trước; riêng khai thác cá đạt 1.026 tấn, tăng 2,8%; thủy sản khác 314 tấn, tăng 10,2%. Tính chung 2 tháng đầu năm, ước đạt 3.168 tấn, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: cá 2.566 tấn, tăng 9,8%; thủy sản khác 593 tấn, tăng 10,2%.

Về sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 757 tấn, tăng 2% so với cùng tháng năm trước; trong đó: cá 272 tấn, giảm 0,7%; tôm thẻ chân trắng 485 tấn, tăng 3,6%. Tính chung 2 tháng đầu năm, ước đạt 1.302 tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: cá 517 tấn, tăng 0,6%; tôm thẻ chân trắng 785 tấn, tăng 2,2%.

2. Công nghiệp

a. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 02/2016 giảm 21,43% so với tháng trước và tăng 0,13% so với cùng kỳ năm trước (do hoạt động sản xuất công nghiệp bị gián đoạn trong dịp Tết Nguyên đán). Trong đó, công nghiệp khai khoáng và công nghiệp chế biến, chế tạo giảm lần lượt là 6,08% và 5,01%; Riêng ngành công nghiệp sản xuất, phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước, điều hòa không khí và ngành cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải có sự gia tăng đột biến lần lượt là 35,07% và 21,21% do nhu cầu tăng cao trong dịp Tết.

Tính từ đầu năm 2016, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,09% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 2,09%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 1,67%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi

nước và điều hòa không khí tăng 27,66%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 18,65% so với cùng kỳ năm trước.

b. Sản phẩm công nghiệp chủ yếu:

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu duy trì được mức tăng trưởng khá so với tháng cùng kỳ năm trước như: Phân bón NPK tăng 73,1%; điện sản xuất tăng 53,94%; lốp xe các loại tăng 37,09%; nước uống được tăng 22,56%; sẫm xe các loại tăng 15,03%; điện sản thương phẩm tăng 33,5%. Một số sản phẩm chững lại và giảm như: Quặng Inmenit và tinh quặng Inmenit giảm 77,63%; bia dạng lon giảm 48,5%; gạch xây giảm 26,62%; tấm lợp Phibro xi măng giảm 23,12%; xi măng Protland đen giảm 15,02%; gỗ cửa, gỗ xẻ giảm 8,64%; đá xây dựng giảm 5,3%; tinh bột sắn giảm 4,8%; nước hoa quả, cam táo giảm 0,66% so với cùng kỳ năm trước.

3. Thương mại - Dịch vụ và Giá cả

3.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ

Tuy tháng Hai trùng vào Tết Nguyên đán Bính Thân 2016, nhưng nhu cầu mua sắm hàng hóa phục vụ Tết tập trung vào cuối tháng Một nên tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng Hai giảm so với tháng Một và giảm so với cùng tháng năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 02/2016 ước đạt 1.698,03 tỷ đồng, giảm 18,05% so với tháng trước và giảm 11,82% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 1.459,61 tỷ đồng, giảm 19,18% so với tháng trước và giảm 13,45% so với tháng cùng kỳ năm trước. Phân theo loại hình kinh tế: Khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 93,39 tỷ đồng, giảm 4,16%; khu vực kinh tế cá thể ước đạt 856,76 tỷ đồng, giảm 5,44%; kinh tế tư nhân ước đạt 509,38 tỷ đồng, giảm 11,55% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng doanh thu hoạt động dịch vụ ước đạt 238,41 tỷ đồng, giảm 10,34% so với tháng trước và giảm 0,32% so với tháng cùng kỳ năm trước. Phân theo ngành kinh tế: Ngành dịch vụ lưu trú ước đạt 4,2 tỷ đồng, tăng 12,0%; dịch vụ ăn uống ước đạt 161,19 tỷ đồng, giảm 1,31%; lữ hành và hoạt động hỗ trợ du lịch ước đạt 1,67 tỷ đồng, tăng 57,67%; dịch vụ khác ước đạt 71,36 tỷ đồng, tăng 0,45% so với cùng kỳ năm trước.

3.2. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

a. Xuất khẩu

Kim ngạch xuất khẩu tháng 02/2016 ước đạt 14,192 triệu USD, tăng 4,3% so với tháng trước và tăng 92,07% so với tháng cùng kỳ năm trước. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: Hàng rau quả ước đạt 6,0 triệu USD; Gỗ ước đạt 3,322 triệu USD; sắn và các sản phẩm từ sắn ước đạt 2,5 triệu USD...

Tính từ đầu năm, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 27,799 triệu USD, tăng 59,43% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu vận tải tháng 02/2016 ước tính đạt 77,1 tỷ đồng, giảm 5,3% so với tháng trước, trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 36,3 tỷ đồng, tăng 5,6%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 38,4 tỷ đồng, giảm 14,4%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2,4 tỷ đồng, tăng 12%. Trong tổng doanh thu vận tải tháng 2/2016 khu vực nhà nước ước đạt 0,8 tỷ đồng, tăng 23,1%; khu vực ngoài nhà nước ước đạt 76,3 tỷ đồng, giảm 5,5%. Tính từ đầu

a. Doanh thu vận tải

3.4. Hoạt động vận tải

2015 và tăng 0,88% so với tháng cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2016 tăng 1,92% so với tháng 12 năm

thuộc và dịch vụ y tế, bưu chính viễn thông, giáo dục không tăng, không giảm. Nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 3,2%; Các nhóm hàng hiện tiếp được điều chỉnh giảm vào ngày 03/02 và ngày 18/02/2016); Nhóm hàng nhóm hàng giao thông tiếp tục giảm, với mức giảm sâu là 3,76% (do giá xăng, dầu vận hóa, giải trí và du lịch tăng 0,35%; thiết bị đồ dùng gia đình tăng 0,16%. Riêng gạo, giấy dép tăng 2,25%; nhóm hàng đồ uống và thuốc là tăng 1,51%; nhóm hàng Trong đó: nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 6,79%; nhóm hàng may mặc, mũ Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 02/2016 tăng 2,06% so với tháng trước.

3.4. Chỉ số giá tiêu dùng

lịch theo tour ước đạt 7.582 ngày khách, tăng 63,1%.

Tính từ đầu năm 2016, số lượt khách do các đơn vị lữ hành phục vụ ước đạt 95.688 lượt, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước; số ngày khách do các đơn vị lữ hành phục vụ (chỉ tính khách ngủ qua đêm) ước đạt 57.448 ngày khách, tăng 14,3%; lượt khách du lịch theo tour ước đạt 1.829 lượt, tăng 33%; ngày khách du

với cùng tháng năm trước.

Số lượt khách do các đơn vị lữ hành phục vụ tháng 02/2016 ước đạt 46.005 lượt, giảm 7,4% so với tháng trước và tăng 14,93% so với cùng tháng năm trước; số ngày khách do các đơn vị lữ hành phục vụ (chỉ tính khách ngủ qua đêm) ước đạt 27.107 ngày khách, giảm 10,7% so với tháng trước và tăng 13,2% so với cùng tháng năm trước; lượt khách du lịch theo tour ước đạt 979 lượt, tăng 15,2% so với tháng trước và tăng 27,5% so với cùng tháng năm trước; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 4.179 ngày khách, tăng 22,8% so với tháng trước và tăng 58,3% so

3.3. Dịch vụ lữ hành

tăng 46,12% so với cùng kỳ năm 2015.

Tính từ đầu năm 2016, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 21,789 triệu USD,

và các sản phẩm từ gỗ ước đạt 3,548 triệu USD...

Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu như: Hàng rau quả ước đạt 6,6 triệu USD; gỗ Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa tháng 02/2016 ước đạt 10,904 triệu USD, giảm 1,62% so với tháng trước và tăng 62,1% so với tháng cùng kỳ năm trước.

b. Nhập khẩu

năm 2016, doanh thu vận tải ước đạt 158,5 tỷ đồng, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: doanh thu vận tải hành khách ước đạt 70,6 tỷ đồng, tăng 8,2%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 83,3 tỷ đồng, tăng 26,2%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 4,6 tỷ đồng, tăng 22,3%. Trong tổng doanh thu vận tải 2 tháng đầu năm, khu vực nhà nước ước đạt 1,4 tỷ đồng, giảm 15%; khu vực ngoài nhà nước ước đạt 157,1 tỷ đồng, tăng 17,8%.

b. Vận tải hành khách

Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 02/2016 ước đạt 690,7 nghìn HK, tăng 8,7% so với tháng trước; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 53 triệu HK.km, tăng 4,6%. Tính chung 2 tháng đầu năm 2016, khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 1325,8 nghìn HK, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hành khách luân chuyển ước đạt 103,6 triệu HK.km, tăng 10%.

c. Vận tải hàng hóa

Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 02/2016 ước đạt 582 nghìn tấn, giảm 12,9% so với tháng trước; tất cả đều do thành phần kinh tế ngoài nhà nước và chủ yếu vận tải đường bộ thực hiện; khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 30,5 triệu tấn.km, giảm 7,3%. Tính chung 2 tháng đầu năm 2016, khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 1249,9 nghìn tấn, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước; khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 63,4 triệu tấn.km, tăng 19,1%.

4. Lĩnh vực đầu tư

Vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 02/2016 ước đạt 77,8 tỷ đồng, bao gồm: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh 71,2 tỷ đồng; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện 5,4 tỷ đồng; vốn ngân sách nhà nước cấp xã 1,2 tỷ đồng; so với tháng trước giảm 4,8%, so với cùng tháng năm trước tăng 10,6%. Tính chung 2 tháng đầu năm, vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 159,5 tỷ đồng, bằng 9,5% kế hoạch năm 2016 và tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: vốn ngân sách tỉnh ước đạt 140,7 tỷ đồng, bằng 9,7% kế hoạch và tăng 15,8%; vốn ngân sách huyện ước đạt 15,2 tỷ đồng, bằng 8,5% kế hoạch và giảm 19,1%; vốn ngân sách xã ước đạt 3,6 tỷ đồng, bằng 7,5% kế hoạch và giảm 21,6%. Nguyên nhân vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý 2 tháng năm 2016 tăng so với cùng kỳ năm trước là do kế hoạch phân bổ vốn năm 2016 tăng so với năm 2015.

5. Thu - chi ngân sách:

Tổng thu NSNN là 499.283 triệu đồng, đạt 7,55% dự toán năm 2016. Trong đó: Thu nội địa: 185.447 triệu đồng, đạt 10,01% dự toán; Thu XNK: 40.454 triệu đồng, đạt 4,49% dự toán; Thu bổ sung từ NSTW: 273.382 triệu đồng, đạt 7,09% dự toán.

Tổng chi NSNN là 964.512 triệu đồng, đạt 18,06% dự toán năm 2016; Trong đó: Chi thường xuyên : 846.701 triệu đồng, đạt 17,91% dự toán; Chi

DTXDCB: 108.169 triệu đồng, đạt 19,74% dự toán; Chi CTMT: 198 triệu đồng, đạt 33,56% dự toán.

(Số liệu thu chi tính đến ngày 24/02/2016)

II. VỀ LĨNH VỰC XÃ HỘI:

1. Y tế

Trong tháng 01/2016 đã xuất hiện 75 ca mắc bệnh ly trực trùng, giảm 10,71% so với cùng kỳ năm 2015; 30 ca mắc bệnh lỵ a mip, tăng 172,7%; 211 ca mắc bệnh tiêu chảy, giảm 7,46%; 45 ca mắc bệnh sốt Dengue; 32 ca mắc thủy đậu, tăng 68,42%; 4 ca mắc bệnh sốt rét, tăng 33,33%; 14 ca mắc bệnh viêm gan virut, bằng cùng kỳ năm 2015; 17 ca mắc bệnh quai bị, giảm 57,5%; 1.297 ca mắc bệnh cúm, giảm 9,81%. Tất cả các ca bệnh đều được theo dõi, điều trị; không có ca nào tử vong. Trong tháng 02/2016 ghi nhận 58 cas sốt xuất huyết mắc mới.

Tình hình nhiễm HIV/AIDS:

Tính đến ngày 15/02/2016, số người nhiễm HIV còn sống tại Quảng Trị là 196 người (số trẻ em dưới 15 tuổi nhiễm HIV là 11 trẻ, số bà mẹ mang thai nhiễm HIV sinh con là 35 bà mẹ); trong đó: có 63 trường hợp đã chuyển sang giai đoạn AIDS. Số bệnh nhân tử vong do AIDS toàn tỉnh tính đến thời điểm trên là 90 người.

Tình hình ngộ độc thực phẩm: Tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nhằm hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tiếp tục duy trì và nâng cao trách nhiệm của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong việc thực thi pháp luật về vệ sinh, an toàn thực phẩm; đồng thời, nâng cao vai trò giám sát của các cơ quan quản lý và người tiêu dùng đối với việc thực thi pháp luật về vệ sinh, an toàn thực phẩm trước, trong và sau Tết Nguyên Đán. Trong tháng Hai và 2 tháng đầu năm 2016, trên địa bàn tỉnh không có vụ vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra.

2. Hoạt động Văn hóa, Thể dục - Thể thao

UBND tỉnh và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo các huyện, thành phố, thị xã tổ chức các hoạt động chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, kỷ niệm 86 năm thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam và đón Tết Nguyên đán Bính Thân – 2016. Các nơi trong tỉnh đã tiến hành trang trí, khánh tiết, làm mới panô, áp phích, treo cờ các điểm văn hoá, cụm, khu phố văn hoá, tổ chức trưng bày báo xuân, các buổi biểu diễn văn nghệ, các trò chơi thể thao dân gian như: Tổ chức chiếu phim mừng Đảng, mừng Xuân phục vụ đồng bào miền núi; Tổ chức trưng bày Báo xuân -2016, sách tư liệu về Đảng, Bác Hồ và phong tục lễ hội ngày tết; Tổ chức Giải bóng chuyền, cầu lông Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh; Tổ chức các trò chơi dân gian (Kéo co, nhày bao bố); Hội hoa xuân; Trưng bày Báo xuân; Hội bài chòi; Tổ chức Chương trình nghệ thuật – Bắn pháo hoa đón giao thừa, mừng Xuân Bính Thân 2016; Tổ chức Lễ hội Chợ đình Bích La ở

huyện Triệu Phong (các hoạt động lễ hội truyền thống, văn nghệ, thể thao, trò chơi truyền thống...)

Duy trì luyện tập thường xuyên các lớp năng khiếu, đội tuyển tỉnh và đội tuyển trẻ. Tổng số vận động viên được đào tạo tại Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục, thể thao tỉnh là: 100 VĐV, trong đó: tuyển tỉnh 31 VĐV, tuyển trẻ 25 VĐV, tuyển năng khiếu 44 VĐV (trong đó có 07 VĐV được triệu tập vào đội tuyển và đội tuyển trẻ Quốc gia, có 04 Kiện tướng, 01 dự bị kiện tướng và 12 VĐV cấp I).

3. Thông tin - Truyền thông:

Tính đến tháng 01/2016 trên địa bàn tỉnh có 162 điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, bán kính phục vụ bình quân 3,07km/ 1 điểm phục vụ; số dân được phục vụ là 3.850 người/ 1 điểm phục vụ. Tổng số thuê bao điện thoại đến cuối tháng 01/2016 là 569.820 thuê bao, tăng 5.547 thuê bao so với tháng trước, đạt mật độ 92 thuê bao/100 dân. Tổng số trạm thu phát sóng điện thoại di động (BTS) đang hoạt động là 1.221 trạm.

Trong tháng, Đài PT-TH tỉnh đã duy trì sản xuất đều đặn các chuyên mục, chuyên đề có chất lượng cao. Báo Quảng Trị xuất bản 72.000 bản; Tạp chí Cửa Việt xuất bản ước đạt 1.250 bản.

Tiếp tục duy trì và hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng CNTT trong kinh doanh thương mại điện tử; nâng cấp công thông tin doanh nghiệp vừa và nhỏ Quảng Trị, đến nay đã có gần 200 doanh nghiệp tham gia.

4. Công tác an sinh xã hội:

Lãnh đạo các cấp, các ngành trong tỉnh đã thăm hỏi, tặng quà, chỉ đạo các địa phương chăm sóc đời sống người có công nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Thân. (Số tiền, số quà và số đối tượng được thăm hỏi, tặng quà đã được nêu tại Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 15/02/2016 của UBND tỉnh về tình hình Tết Nguyên đán Bính Thân).

Đã giải quyết 743 hồ sơ trợ cấp ưu đãi người có công các loại, trong đó: trợ cấp hàng tháng: 64 trường hợp (Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, tuất từ trần, tuất liệt sỹ); trợ cấp một lần đối 559 trường hợp (420 trường hợp thờ cúng, 139 mai táng phí...); Kiểm tra xử lý và giới thiệu giám định y khoa: 150 trường hợp người HĐKC bị nhiễm chất độc hóa học. Cấp 120 thẻ bảo hiểm y tế cho người có công, thân nhân liệt sỹ, thân nhân thương, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học từ 61% trở lên; mua bảo hiểm y tế cho đối tượng theo các Quyết định 290, 142, 40, 62...: 73 trường hợp.

Tỉnh đã phân bổ 859 tấn gạo (Chính phủ hỗ trợ) để hỗ trợ cho 20.438 hộ nghèo (57.266 nhân khẩu) có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết Nguyên đán Bính Thân. Các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tặng 16.068 suất quà, trị giá trên 9,2 tỷ

đồng cho hộ nghèo và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh trước Tết Nguyên đán Bính Thân.

Đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định 1235/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em giai đoạn 2016 - 2020.

Trao học bổng và tiền mừng tuổi cho 823 em học sinh nghèo vượt khó trên toàn tỉnh với số tiền: 561.460.000đ. Tổ chức trao quà và tiền mặt cho 200 em có hoàn cảnh đặc biệt xã Hải An- Hải Lăng với số tiền: 80.000.000đ do Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam hỗ trợ. Hỗ trợ phẫu thuật tim cho 3 trẻ em với tổng số tiền: 115.000.000đ.

5. Tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông:

5.1. An toàn giao thông:

Từ 16/01 đến 15/02/2016, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 17 vụ tai nạn giao thông, làm chết 07 người, bị thương 19 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ và số người chết không tăng, số người bị thương tăng 18,8% (+3 người). Tích lũy từ 16/12/2015 đến 15/02/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 27 vụ tai nạn giao thông, làm chết 10 người, bị thương 28 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 40% (-18 vụ), số người chết giảm 50% (-10 người), số người bị thương giảm 37,8% (-17 người).

Trong tổng số vụ tai nạn giao thông từ 16/12/2015 đến 15/02/2016: đường bộ xảy ra 27 vụ, làm chết 10 người, bị thương 28 người; đường sắt không xảy ra tai nạn giao thông.

5.2. An ninh trật tự, phòng chống cháy nổ:

Từ ngày 16/01 đến 15/02/2016 trên địa bàn tỉnh chỉ xảy ra 01 vụ cháy nhà dân tại TT Cam Lộ do đứt dây dẫn điện. Tính chung từ ngày 16/12/2015 đến ngày 15/02/2016 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 07 vụ cháy; giá trị thiệt hại ước tính 77 triệu đồng.

Trong tháng 02/2016 đã xử lý 10 vụ đốt pháo và 05 vụ vận chuyển, tàng trữ pháo; bắt giữ 16 đối tượng, thu giữ 153 kg pháo.

6. Công tác đối ngoại

Trong tháng, tỉnh đã tổ chức đón tiếp 10 đoàn khách quốc tế (65 lượt người) đến thăm và làm việc tại tỉnh, trong đó có các đoàn như đoàn dự án CTS/ Hàn Quốc, dự án SECURE (Hàn Quốc)... Tính từ đầu năm đã đón tiếp 25 đoàn khách (198 lượt người) đến thăm và làm việc tại tỉnh. Làm thủ tục cho 02 đoàn (03 lượt người) thuộc các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đi công tác, học tập ở nước ngoài. Tính từ đầu năm có 09 đoàn (47 lượt người) đi công tác ở nước ngoài.

Tổ chức tiếp đoàn Tổng lãnh sự quán Lào tại Đà Nẵng, đoàn Công ty Điện lực Quốc tế Thái Lan đến thăm và chúc Tết Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, nhân

dịp Tết Nguyên đán Bình thân. Làm việc với đoàn Giám đốc điều hành PTVN, đoàn Bộ Ngoại giao và Thương mại Cộng hoà Ai-Len...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 03 NĂM 2016:

- Tập trung chỉ đạo vụ sản xuất Đông Xuân năm 2015-2016; Chủ động các phương án phòng, chống dịch bệnh, phòng chống hạn, tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với thực trạng biến đổi khí hậu; Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2016

- Thực hiện tốt các chính sách về an sinh xã hội, nắm chắc tình hình đời sống nhân dân để chủ động hỗ trợ, cứu đói trong kỳ giáp hạt.

- Hoàn thiện Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ hoạt động của UBND tỉnh 2011-2016, trình HĐND tỉnh

- Tiếp tục làm việc với các Bộ, Ngành Trung ương để trình phê duyệt Kế hoạch đầu tư công Trung hạn 2016-2020.

- Chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2016; Hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1 và các dự án đầu tư vào Khu Đông Nam Quảng Trị.

- Tổ chức tổng kết công tác năm 2015 và triển khai nhiệm vụ năm 2016 của Ban chỉ đạo Bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp tỉnh và Ban Hội nhập và Hợp tác kinh tế quốc tế tỉnh.

- Xây dựng Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Đại hội lần thứ XVI của Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (2b);
- VP Quốc hội;
- VP. Chủ tịch nước;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- T. vụ Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- Huyện-Thị-Thành ủy; HĐND, UBND cấp huyện;
- Chánh, PVP, CV;
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, TH(D).

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Bốn